

TP.HCM, ngày 01 tháng 04 năm 2013

QUY CHẾ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT VÀ THỂ LỆ BẦU CỬ CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005;
- Căn cứ Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ về việc hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần XNK Khánh Hội

Để việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty theo đúng các quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam, đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông năm 2013 Dự thảo Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên như sau :

I. NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

- Thông qua chương trình họp, thống nhất các quy định làm việc của Đại hội.
- Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Thực hiện những công việc khác có liên quan đến quyền hạn và trách nhiệm của Đại hội đồng cổ đông.

II. CÁC QUY ĐỊNH TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Để cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành thành công, đúng trình tự và đảm bảo túc số khi tiến hành biểu quyết, Hội đồng quản trị Công ty đề nghị cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự cuộc họp thực hiện đúng một số quy định sau đây :

1. Tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.
2. Giữ gìn trật tự, hạn chế việc đi lại và thay đổi vị trí ngồi, vui lòng tắt hoặc chuyển điện thoại qua chế độ rung, không hút thuốc lá, đọc báo và đem thức ăn vào hội trường trong suốt thời gian diễn ra cuộc họp.
3. Không mang vật dụng dễ cháy, nổ và nguy hiểm vào hội trường.
4. Thông báo cho Ban tổ chức khi ra hoặc vào hội trường để đảm bảo túc số khi tiến hành biểu quyết.

5. Khi muốn phát biểu ý kiến, cổ đông hoặc người được ủy quyền giơ thẻ biểu quyết, Ban tổ chức sẽ đưa micro đến tận nơi để cổ đông hoặc người được ủy quyền phát biểu. Trước khi phát biểu, cổ đông cho biết mã số đại biểu để Thư ký Đại hội ghi nhận lại. Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với chương trình, nội dung cuộc họp. Cổ đông hoặc người được ủy quyền có thể có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tổ thư ký để chuyển trực tiếp đến Chủ tọa Đại hội.

6. Các ý kiến thảo luận cần tập trung vào những nội dung theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Khi phát biểu, góp ý cần đi vào trọng tâm và thể hiện tinh thần xây dựng.

7. Trong trường hợp vì lý do riêng không thể tiếp tục dự họp, cổ đông hoặc người được ủy quyền có thể bỏ phiếu trước tại thùng phiếu do Ban tổ chức bố trí tại cửa ra vào hội trường và có Tổ kiểm phiếu hướng dẫn, giám sát. Trong trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền ra về sớm và không bỏ phiếu trước như nêu trên thì xem như biểu quyết “*tán thành*” với các vấn đề còn lại được đưa ra biểu quyết tại Đại hội.

8. Các cổ đông và người được ủy quyền tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ. Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông dự họp.

III. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI - THƯ KÝ ĐẠI HỘI – TỔ KIỂM PHIẾU:

1. Chủ tọa Đại hội :

- Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội :

- + Điều khiển cuộc họp theo chương trình và quy chế đã được Đại hội thông qua.
- + Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình họp và các vấn đề có liên quan.
- + Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt thời gian tiến hành cuộc họp.

2. Thư ký Đại hội :

- Trách nhiệm của Tổ thư ký :

- + Ghi chép đầy đủ tình hình, những ý kiến phát biểu, tham luận của Đại hội và tổng hợp các báo cáo của Chủ tọa Đại hội.
- + Kết quả biểu quyết các vấn đề trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- + Lập và thông qua biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Tổ kiểm phiếu :

- Danh sách Tổ kiểm phiếu được Đại hội thông qua bằng thẻ biểu quyết.

- Trách nhiệm của Tổ kiểm phiếu :

- + Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông.
- + Phổ biến, hướng dẫn nguyên tắc, thẻ lệ bầu cử.

+ Phát và thu phiếu bầu cử, kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả bầu cử.

IV. THẺ LÊ BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

1. Nguyên tắc:

1.1. Khi tiến hành đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Ban tổ chức sẽ cấp cho cổ đông hoặc các đại diện theo ủy quyền hợp lệ Thẻ biểu quyết. Trên mỗi Thẻ biểu quyết sẽ có đầy đủ các thông tin: họ tên, mã đại biểu, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

1.2. Tất cả các cổ đông hoặc người được ủy quyền đã làm thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội biểu quyết thông qua. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông và người được ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Các vấn đề cổ đông biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

- Danh sách Chủ tọa Đại hội, Tổ kiểm phiếu.
- Chương trình nghị sự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.
- Các Báo cáo, Tờ trình và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty.
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Cách thức biểu quyết:

3.1. Khi biểu quyết thông qua nội dung các vấn đề liên quan, cổ đông và đại diện cổ đông tiến hành biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.

3.2. Tổ chức kiểm thẻ biểu quyết: Việc kiểm thẻ biểu quyết sẽ được Tổ kiểm phiếu thực hiện bằng cách trực tiếp đếm số Thẻ biểu quyết.

Tổng số phiếu tán thành, hoặc không tán thành từng vấn đề hoặc không có ý kiến sẽ được Chủ tọa thông báo trước khi bế mạc Đại hội. Kết quả biểu quyết bằng thẻ của từng vấn đề được ghi nhận là hợp lệ và hợp pháp trong biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

3.3. Thông qua quyết định:

- Quyết định của Đại hội đồng cổ đông chỉ được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và người được ủy quyền tham dự họp chấp thuận.

- Đối với quyết định thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và người được ủy quyền tham dự họp chấp thuận.

V. THẺ LỆ BẦU CỬ TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

1. Nguyên tắc:

1.1. Khi tiến hành đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Ban tổ chức sẽ cấp cho cổ đông hoặc các đại diện theo ủy quyền hợp lệ Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát. Trên mỗi Phiếu bầu sẽ có đầy đủ các thông tin: họ tên, mã đại biểu, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, tổng số phiếu bầu và danh sách ứng viên.

1.2. Các cổ đông đã đến đăng ký tham dự cuộc họp nhưng ra về sớm thì thực hiện việc bỏ phiếu trước theo quy định của Đại hội nêu tại khoản 7 mục B trên đây.

2. Cách thức bỏ phiếu và kiểm phiếu:

Trước khi tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, Tổ kiểm phiếu sẽ hướng dẫn Phương thức bầu dồn phiếu. Hướng dẫn này - sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, là một bộ phận không tách rời Quy chế làm việc, biểu quyết và thể lệ bầu cử của Đại hội đồng cổ đông.

Các cổ đông sẽ bỏ phiếu vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu. Việc kiểm phiếu phải được Tổ kiểm phiếu tiến hành tại một phòng riêng dưới sự giám sát của hai (02) đại diện cổ đông ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Tổ kiểm phiếu không được gạch, xoá, sửa chữa trên phiếu bầu cử.

Đại hội chọn hai (02) cổ đông làm đại diện để giám sát kiểm phiếu. Số thành viên của Tổ kiểm phiếu do Đại hội quyết định.

3. Thông báo kết quả kiểm phiếu:

Sau khi kiểm phiếu, Tổ kiểm phiếu phải lập Biên bản kết quả kiểm phiếu để công bố trước Đại hội.

a. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát phải đạt tỷ lệ phiếu bầu ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và người đại diện cổ đông dự họp tại Đại hội đồng cổ đông.

b. Trong trường hợp có nhiều ứng viên cùng đạt tỷ lệ phiếu bầu ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt quá số lượng cần bầu thì người trúng cử được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

c. Nếu có nhiều ứng viên ngang số phiếu bầu vượt quá số lượng cần bầu thì sẽ chọn người có tuổi đời trẻ nhất trong số đó.

d. Nếu bầu vòng thứ nhất mà không đủ số thành viên quy định thì Đại hội đồng cổ đông tiếp tục bầu vòng thứ hai trong số những ứng viên còn lại cho tới khi đủ thành viên được bầu.

e. Trong trường hợp bầu lại cũng vẫn thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

VI. CÁCH THỨC PHẢN ĐỐI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày công bố biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp; Điều lệ Công ty;

- Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

Trong thời gian trước khi có phán quyết của Tòa án hoặc Trọng tài, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông vẫn có hiệu lực thi hành.

VII. HIỆU LỰC THI HÀNH :

- Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử được Thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông qua trước khi bết mạc.

- Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết và thể lệ bầu cử, sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ có hiệu lực thi hành đối với tất cả cổ đông và người được ủy quyền tham dự.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI